2026-10-11 CSCA966513902_De_04_Cau_045

Mã bài CSCA966513902_De_04_Cau_045

Đề 04 · Câu 045 · Ngày 2026-10-11

Chương 20 - Thống kê · Dễ

Đọc đề và chọn phương án đúng. Công thức và hình vẽ được giữ từ PDF; đề gốc tiếng Trung là căn cứ khi bản dịch có khác biệt.

Đề gốc

某班 10 名学生的身高 (单位：厘米) 如下：

身高	160	165	170	175	180
人数	2	3	3	1	1

该班学生身高的平均数是 ( )

A. 167.5 **B.** 168.5 **C.** 168 **D.** 169

Bản dịch trong tài liệu

Chiều cao của 10 học sinh trong một lớp (đơn vị: cm) như sau:

Chiều cao	160	165	170	175	180
Số người	2	3	3	1	1

Chiều cao trung bình của học sinh trong lớp này là ( )

A. 167.5 **B.** 168.5 **C.** 168 **D.** 169

Mở lời giải